

VẤN ĐỀ VÀ SỰ KIỆN

NGÀY MÔI TRƯỜNG THẾ GIỚI NĂM 2019: CHỐNG LẠI Ô NHIỄM KHÔNG KHÍ

Ngày 15/5/2019, Bộ trưởng Bộ TN&MT Trần Hồng Hà đã ký Công văn số 2229/ BTNMT-TTTNMT về việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Đại dương thế giới và Ngày Môi trường thế giới 2019 gửi tới các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; cơ quan Trung ương của các đoàn thể và tổ chức chính trị - xã hội; phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; hiệp hội doanh nghiệp, Tập đoàn, Tổng công ty.

Công văn nêu rõ, năm 2019, Bộ Tài nguyên và Môi trường kết hợp tổ chức chuỗi các hoạt động Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Tháng hành động vì môi trường hưởng ứng Ngày Đại dương thế giới và Ngày Môi trường thế giới tại tỉnh Bạc Liêu. Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị các cơ quan chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện một số nội dung sau:

Ngày Đại dương thế giới năm 2019 với Chủ đề “Giới và Đại

dương” là một lời kêu gọi chúng ta phải có trách nhiệm chăm sóc đại dương xanh bằng cách kết nối, lan tỏa và truyền cảm hứng hướng tới bình đẳng giới, trao quyền cho phụ nữ và trẻ em gái trên khắp thế giới trong tất cả các lĩnh vực liên quan đến đại dương để đạt được Mục tiêu phát triển bền vững số 5 (SDGs) của Liên Hợp Quốc đến năm 2030.

Đối với các hoạt động tổ chức Tuần lễ Biển Hải đảo Việt Nam, hưởng ứng Ngày Đại dương thế giới năm 2019, các cơ quan, ban, ngành, địa phương cần tập trung tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về các vấn đề có liên quan tới biển, đảo Việt Nam nhất là Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành Trung ương lần thứ tám (Khóa XII) về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Những cơ sở, chứng cứ lịch sử và pháp lý khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa; vị trí, vai trò, tiềm năng của biển, đảo Việt Nam. Các văn bản luật pháp quốc tế, thỏa thuận song phương và đa phương giữa Việt Nam với các quốc gia, các tổ chức quốc tế

có liên quan tới biển, đảo Việt Nam.

Tuyên truyền về các hoạt động hợp tác quốc tế về biển, đảo, nghiên cứu khoa học, biến đổi khí hậu và những cam kết, hành động của Việt Nam đối với hiện tượng biến đổi khí hậu. Tổ chức các hoạt động phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức của Việt Nam với nước ngoài trong quản lý, bảo vệ, khai thác và phát triển tài nguyên, môi trường biển. Tăng cường tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn và bảo vệ an ninh, trật tự an toàn khu vực ven biển và trên vùng biển thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán của Việt Nam.

Tuyên truyền về quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững biển và hải đảo Việt Nam, phát triển các ngành kinh tế biển nhằm thu hút mạnh hơn các nguồn lực đầu tư, tăng cường tiềm lực kinh tế quốc gia, bảo vệ các quyền và lợi ích quốc gia của Việt Nam ở Biển Đông. Tiếp tục tuyên truyền về tầm gương cá nhân và tập thể tiên tiến, điển hình trong các hoạt động phát triển kinh tế biển và bảo vệ chủ quyền biển, đảo.

Chú trọng công tác tuyên truyền, thông tin đối ngoại, tiếp tục đấu tranh phản bác những

quan điểm sai trái, thù địch về vấn đề Biển Đông và mối quan hệ giữa Việt Nam với các quốc gia có liên quan ở Biển Đông; trao đổi, đối thoại với các cá nhân, tổ chức có nhận thức chưa đúng, đầy đủ hoặc sai lệch quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, đảo, quan tâm đến tính đặc thù của từng đối tượng tuyên truyền.



Ô nhiễm không khí đã và đang là một thách thức lớn đối với cộng đồng và toàn xã hội. Vì vậy, Chương trình Môi trường Liên hợp quốc (UNEP) lựa chọn là “Ô nhiễm không khí và hành động của chúng ta” là chủ đề của năm 2019. Vì vậy, để hưởng ứng Tháng hành động vì môi trường, Ngày Môi trường thế giới năm 2019. Bộ đề nghị các cơ quan, ban, ngành, địa phương tập trung triển khai Kế hoạch hành động Quốc gia về quản lý chất lượng không khí đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 theo phân

công của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 985A/QĐ-TTg.

Trong đó chú trọng một số giải pháp cụ thể như, kiểm soát bụi trong quá trình thi công, vận chuyển nguyên vật liệu, chất thải tại các công trường xây dựng; tăng cường kiểm soát khí thải phát sinh từ các khu vực xử lý chất thải rắn nông thôn, làng nghề, cụm công nghiệp.

Thực hiện đổi mới công nghệ, quy trình sản xuất, thiết bị sản xuất tại các cơ sở sản xuất công nghiệp nhằm hạn chế phát sinh khí thải đồng thời tăng cường xây dựng, lắp đặt, vận hành các hệ thống xử lý khí thải phát sinh từ các cơ sở công nghiệp, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường không khí;

Thực hiện việc đầu tư, lắp đặt và vận hành hệ thống truyền số liệu quan trắc khí thải tự động liên tục từ cơ sở sản xuất có nguồn khí thải lớn theo danh mục tại Phụ lục Nghị định số 38/2015/NĐ-CP tới Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, thành phố có liên quan và Bộ Tài nguyên và Môi trường; thiết lập các điểm quan trắc môi trường không khí theo Quy hoạch tổng thể mạng lưới quan trắc môi trường quốc gia và hoàn thiện hệ

thống cơ sở dữ liệu về chất lượng môi trường không khí xung quanh ở các đô thị đặc biệt và đô thị loại I trở lên.

Tập trung xử lý, kiểm soát và giám sát khí thải phát sinh từ các phương tiện giao thông, đặc biệt là tại các đô thị lớn. Huy động sự tham gia của cộng đồng đối với việc giám sát khí thải phát sinh từ các cơ sở công nghiệp, năng lượng, giao thông, xây dựng và các nguồn khí thải khác.

Bộ TN&MT yêu cầu việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Tháng hành động vì môi trường theo hướng thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả, chú trọng vào các hoạt động thực tiễn có sức lan tỏa và ảnh hưởng mạnh mẽ đến nhận thức của cộng đồng.

Chú trọng tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của chủ đề Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, chủ đề Ngày Môi trường thế giới năm 2019. Khuyến khích, hỗ trợ và tạo điều kiện cho các hoạt động bảo vệ tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo của người dân và cộng đồng, đồng thời phổ biến thông tin cho cộng đồng về tác hại của ô nhiễm không khí và lợi ích của việc sử dụng các phương tiện công cộng đối với môi trường

không khí; Tập trung triển khai phong trào “Chống rác thải nhựa” với nội dung “Giải quyết ô nhiễm môi trường do rác thải nhựa gây ra là nhiệm vụ cấp bách, đòi hỏi phải thực hiện thường xuyên, có sự tham gia của nhiều cấp, nhiều ngành và của toàn xã hội” theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thư ngỏ số 161/LĐCP ngày 25 tháng 4 năm 2019; xác định và triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm giải quyết những vấn đề môi trường bức xúc, tồn đọng của Bộ, ngành, địa phương; tích cực triển khai các chương trình cụ thể về phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị và nông thôn, rác thải nhựa ven biển và trên các hải đảo.

Cần triển khai các hoạt động hưởng ứng có sự tham gia của đông đảo người dân như Chiến dịch ra quân làm vệ sinh môi trường, thu gom xử lý chất thải, rác thải, không thải rác thải nhựa ra môi trường, khuyến khích các hoạt động tái chế, tái sản xuất và tái sử dụng chất thải nhựa; Phát động phong trào đi bộ, đi xe đạp, sử dụng phương tiện giao thông công cộng, hạn chế các phương tiện giao thông cá nhân (ô tô, xe máy) để giảm thiểu nguồn gây ô

nhiễm không khí; phong trào trồng cây xanh trong các khu đô thị, khu dân cư; hạn chế việc đốt chất thải nông nghiệp sau thu hoạch tại các khu vực nông thôn.

Bên cạnh đó, tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường theo hướng bền vững và quản lý thống nhất, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh....

(baotainguyenmoitruong.vn)

CHUNG TAY GIẢI QUYẾT VẤN NẠN RÁC THẢI NHỰA

Hiện nay tình hình ô nhiễm rác thải nhựa đang là vấn đề lớn của toàn cầu, Việt nam là một trong 5 quốc gia đứng đầu về việc rác thải nhựa đổ ra biển.

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc vừa có công văn gửi các tổ chức, các bộ, ban ngành liên quan kêu gọi chung tay hành động vì một Việt Nam với môi trường sống trong lành, giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường do rác thải nhựa gây ra.

Nội dung công văn nêu rõ, hiện nay, rác thải nhựa là vấn đề nhức nhối trên toàn cầu, mỗi năm lượng rác thải nhựa thải ra đủ để phủ kín 4 lần diện tích bề mặt trái

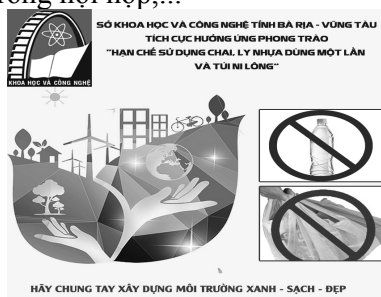
đất, trong đó, 13 triệu tấn rác thải nhựa trôi nổi, đổ ra đại dương. Rác thải nhựa đang hàng ngày, hàng giờ tác động tiêu cực đến hệ sinh thái, môi trường sống, sức khỏe con người và sự phát triển bền vững của mỗi quốc gia.

Tại nhiều diễn đàn quốc tế, Việt Nam đã đề xuất các sáng kiến và tham gia cơ chế hợp tác toàn cầu, khu vực để giải quyết rác thải nhựa. Chính phủ đang quyết liệt thực hiện các chính sách và giải pháp kiểm soát hiệu quả ô nhiễm môi trường do rác thải nhựa, nhất là sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy; chú trọng giảm thiểu việc sử dụng, tăng cường tái chế, tái sử dụng, thúc đẩy xây dựng nền kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh.

Cùng với việc đánh giá cao một số địa phương, doanh nghiệp đã có những sáng kiến, mô hình, hành động thiết thực để giải quyết rác thải nhựa, Thủ tướng kêu gọi cả nước hãy chung tay hành động giải quyết vấn đề rác thải nhựa. Mỗi cán bộ, đảng viên cần gương mẫu đi đầu và vận động thực hiện các biện pháp giải quyết vấn đề rác thải nhựa. Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách pháp

luật nhằm giải quyết đồng bộ, hiệu quả vấn đề này.

Theo đó, Tại Bà Rịa - Vũng Tàu, thực hiện công văn số 5422-CV/TU ngày 19/3/2019 của Tỉnh ủy về việc sử dụng bình đựng nước dùng nhiều lần, nhằm giảm thiểu phát thải nhựa ra môi trường, giảm kinh phí phục vụ nước uống trong hội họp, góp phần vào việc giảm chi phí thu gom, xử lý rác thải nhựa. Sở Khoa học và Công nghệ có công văn chỉ đạo các đơn vị nghiên cứu sử dụng bình đựng nước dùng nhiều lần để thay thế cho nước đóng chai nhựa dùng một lần trong hội họp,...



Đồng thời tuyên truyền đến công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị nhằm thực hiện nhân rộng trong gia đình và nhân dân nơi cư trú, hạn chế sử dụng chai, ly nhựa và các dụng cụ khác bằng nhựa dùng một lần.

(TH)

Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG ĐẤT Ở VIỆT NAM VÀ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Vào những năm gần đây, con người Việt Nam chúng ta phải đối mặt với nhiều vấn đề khác nhau nghiêm trọng hơn, đặc biệt là vấn đề ô nhiễm môi trường. Đối với người dân vùng nông thôn sống chủ yếu bằng nghề làm nông thì vấn đề ô nhiễm đã ảnh hưởng đến cuộc sống của họ đặc biệt là ô nhiễm nguồn đất.



Những nguyên nhân dẫn đến thực trạng ô nhiễm môi trường ở Việt Nam ta

Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường được xác nhận là do nhiều yếu tố: do con người và do tự nhiên.

Vấn đề ô nhiễm môi trường đất ở Việt Nam ta nói riêng, trên toàn thế giới được xem là tất cả các hiện tượng làm hàm lượng các chất tự nhiên trong đất tăng lên, hoặc thêm các độc chất lạ (đến mức vượt tiêu chuẩn cho phép), gây độc hại cho môi trường, sinh vật và làm xấu cảnh

quan.

Phân loại ô nhiễm môi trường đất: chúng ta có thể phân loại đất bị ô nhiễm theo nguồn gốc phát sinh và theo các tác nhân gây ô nhiễm cho đất:

- Ô nhiễm môi trường đất theo nguồn gốc phát sinh gồm: ô nhiễm do chất thải công nghiệp, do các hoạt động nông nghiệp và do tác động của các hoạt động sinh hoạt dân cư.

- Ô nhiễm môi trường đất heo tác nhân gây ô nhiễm gồm: Ô nhiễm do hóa học, do sinh học và ô nhiễm do vật lý.



Nạn phá rừng dẫn đến thực trạng ô nhiễm môi trường đất ở Việt Nam ta

Ở Việt Nam hiện nay có 33 triệu ha diện tích đất tự nhiên, trong đó diện tích đang sử dụng là 22.226.830 ha, chiếm 68,83% tổng quỹ đất. Còn 10.667.577 ha đất chưa sử dụng, chiếm 33,04% diện tích đất tự nhiên. Đất nông nghiệp ít, chỉ có 8,146 triệu ha, chiếm 26,1% diện tích đất tự nhiên (Theo Tổng cục Địa chính, 1999). Với đặc điểm đất đồi núi

chiếm $\frac{3}{4}$ lãnh thổ lại nằm trong vùng nhiệt đới mưa nhiều và tập trung, nhiệt đới không khí cao, các quá trình khoáng hóa diễn ra rất mạnh trong đất nên dễ bị rửa trôi, xói mòn, nghèo chất hữu cơ và các chất dinh dưỡng dẫn đến thoái hóa đất. Đất đã bị thoái hóa rất khó có thể khôi phục lại trạng thái màu mỡ ban đầu.

Hậu quả ô nhiễm môi trường xuống cấp một cách nghiêm trọng với một số biểu hiện như:

– Dễ bị xói mòn do nước, khi gặp các chuyển động lớn như lở đất khi lượng mưa cao, thảm thực vật bị phá hủy, canh tác không hợp lý, chất dinh dưỡng bị mất do trầm tích và bị rửa trôi theo dòng nước, gấp khoảng 10 lần lượng dinh dưỡng và bị trôi.

– Dư thừa muối: đất dư thừa Na^+ nhưng lại thiếu các chất dinh dưỡng cần thiết.

– Sự xuống cấp hóa học: liên quan đến sự mất đi những chất dinh dưỡng cần thiết và cơ bản cũng như sự hình thành các độc tố Al^{3+} , Fe^{2+} .. khi các chỉ tiêu này quá cao hoặc quá thấp đều gây ảnh hưởng đến môi trường.

– Sự xuống cấp sinh học: sự gia tăng tỉ lệ khoáng hóa của mùn mà không có sự bù đắp các chất

hữu cơ sẽ làm cho đất nhanh chóng nghèo kiệt, giảm khả năng hấp thụ và giảm khả năng cung cấp nitơ cho sinh vật. Đa dạng sinh vật trong môi trường đất bị giảm thiểu.

– Làm thay đổi thành phần và tính chất của đất; làm chai cứng đất; làm chua đất; làm thay đổi cân bằng dinh dưỡng giữa đất và cây trồng do hàm lượng nitơ còn dư thừa trong đất (chỉ có khoảng 50% nitơ bón trong đất là được thực vật sử dụng, số còn lại là nguồn gây ô nhiễm môi trường đất).

– Gây một số bệnh truyền nhiễm, bệnh do giun sán, ký sinh trùng mà đa số người dân mắc phải đặc biệt là trẻ em ở các vùng nông thôn.

– Các chất phóng xạ, kim loại, nylon, do không phân hủy được nên gây trở ngại cho đất.

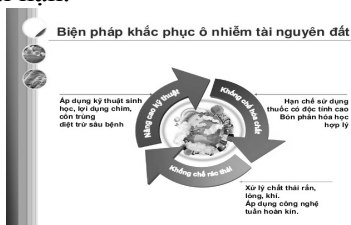
Ô nhiễm môi trường đất trên thế giới trực tiếp ảnh hưởng đến sức khỏe con người thông qua tiếp xúc trực tiếp với đất hoặc qua đường hô hấp do sự bốc hơi của chất gây ô nhiễm đất; các mối đe dọa tiềm tàng lớn hơn được đặt ra bởi sự xâm nhập của ô nhiễm đất vào tầng nước ngầm được sử dụng cho con người, đôi khi ở những khu vực đường như rất xa

so với bất kỳ nguồn gây ô nhiễm rõ ràng trên mặt đất.

Biện pháp xử lý ô nhiễm môi trường đất hiệu quả nhất

Biện pháp xử lý ô nhiễm môi trường đất đầu tiên: Nghiêm cấm việc xả các chất thải, nước thải, nước hút bể phốt,... và một số chất hóa học độc hại ra môi trường đất.

Biện pháp xử lý ô nhiễm môi trường đất thứ hai có thể tăng năng suất nông nghiệp bằng cách sử dụng các kiểu gen cho năng suất cao, chống chịu sâu bệnh để hạn chế việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, tránh sự ảnh hưởng đến môi trường đất. Đồng thời thích ứng được với các điều kiện khó khăn của thời tiết, duy trì độ phì nhiêu của đất, tính đa dạng của cây trồng, áp dụng phương luân canh luân cư, trồng đan xen kết hợp các loại cây ngắn hạn và dài hạn.



Biện pháp xử lý ô nhiễm môi trường đất thứ ba, phải bảo vệ và thường xuyên cải thiện môi trường sống, chống ô nhiễm

nguồn nước, giảm và loại bỏ sử dụng chất độc để trừ sâu bệnh, giảm sử dụng phân khoáng,... Đặc biệt cũng cần phải áp dụng các biện pháp canh tác chống xói mòn như:

Áp dụng hệ thống nông lâm kết hợp, lâm ngư kết hợp với các mô hình đa dạng và phong phú. Kết hợp trồng trọt và chăn nuôi, tăng cường phát triển và mở rộng các mô hình kinh tế vườn rừng trại rừng. Xây dựng, tu sửa hệ thống kênh mương, thông cống tắc thoát nước, tưới tiêu hợp lý,....

Tuy nhiên quan trọng hơn cả vẫn là ý thức của người dân cần được nâng cao, vì thế cần phải thực hiện các công tác truyền thông đại chúng, tuyên truyền và phổ biến cho người dân những kiến thức căn bản về môi trường đất để trên cơ sở đó họ có trách nhiệm hơn về hành động của mình trong việc bảo vệ môi trường đất.

(TH)

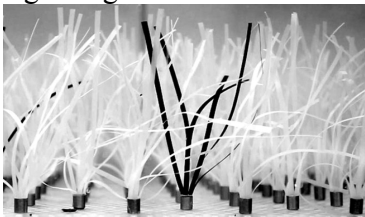
CÔNG NGHỆ VÀ ĐỜI SỐNG

CỔ BIẾN VÀ TIỀM NĂNG CHỐNG XÂM THỰC BỜ BIỂN

Trước tiên, phải hiểu rằng cỏ biển là danh từ chỉ chung các loài rong, tảo giống như cỏ mọc dưới nước sát ven bờ. Cứ tưởng chúng chỉ là loài thực vật tự nhiên chẳng có công dụng gì, nhưng nghiên cứu mới đây của Viện Công nghệ MIT cho thấy chúng có một khả năng vô cùng lớn trong việc chống lại sự xâm thực của biển.

Trong công trình nghiên cứu của TS. Heidi Nepf, giáo sư Kỹ thuật dân dụng và Môi trường của MIT và Jiarui Lei, nghiên cứu sinh, đã mô tả những phát hiện về lợi ích môi trường đáng kể của cỏ biển.

Chúng không chỉ bao gồm việc ngăn chặn xói mòn và bảo vệ các công trình biển cùng các công trình khác, mà còn cải thiện chất lượng nước và cô lập carbon để giúp hạn chế biến đổi khí hậu trong tương lai.



Cỏ biển nhân tạo mô phỏng theo loài cỏ biển Zostera marina trong tự nhiên, có phương thức hoạt động làm phân tán sóng đánh vào bờ giúp chống lại sự xâm thực đất liền.

Heidi Nepf và Jiarui Lei đã tái

tạo các phiên bản nhân tạo của cỏ biển, có tính chất tương tự như loài cỏ biển *Zostera marina*, hay còn được gọi là cỏ lươn (eelgrass), đặt trong môi trường giống như một cánh đồng cỏ trong bồn chứa dài 24 mét tại Phòng thí nghiệm Parsons của MIT.

Trong bồn chứa này, loài cỏ nhân tạo cũng phải chịu nhiều điều kiện khác nhau y hệt ngoài tự nhiên, bao gồm nước tĩnh, dòng chảy mạnh và sóng đánh vào bờ rồi rút ra. Kết quả thu được, bằng việc sử dụng mô hình trên máy tính, đã xác thực đúng các dự đoán đã tiên liệu.

Các nhà nghiên cứu đã sử dụng các mô hình vật lý và kỹ thuật số để phân tích cách thức cỏ biển và sóng tương tác trong nhiều điều kiện khác nhau về mật độ thực vật, chiều dài lưỡi sóng và chuyển động của nước.

Nghiên cứu mô tả cách cỏ biển thay đổi chuyển động tùy theo độ mạnh của lưỡi sóng, chu kỳ và biên độ sóng, nhờ đó đã đưa ra các dự đoán chính xác hơn về việc giảm tác động của sóng đánh vào bờ. Trong số những nghiên cứu cùng chủ đề thì đây là công cuộc nghiên cứu có thành quả hữu hiệu nhất.

Để kiểm tra tính xác thực của mô hình thực nghiệm này, nhóm nghiên cứu sau đó đã so sánh với một đồng cỏ biển cụ thể ngoài khơi của đảo Mallorca của Tây Ban Nha, ở biển Địa Trung Hải, nơi được biết tác động của sóng đã suy giảm được trung bình 50%.

Cỏ biển cũng có tiềm năng đáng kể để cô lập carbon, cả thông qua sinh khối của chính nó và bằng cách lọc ra các vật liệu hữu cơ hạt mịn từ môi trường nước chung quanh, đây cũng là trọng tâm của công trình nghiên cứu. Cần biết rằng, một acre cỏ biển (mẫu Anh, bằng 4.046 m²) có thể chịu trách nhiệm lưu giữ cho hơn 10 % carbon chôn trong đại dương, mặc dù chúng chỉ chiếm 0,2 % của khu vực.

Theo TS. Frédérick Gosselin, giáo sư Kỹ thuật Cơ khí tại Trường Bách khoa Polytechnique Montréal (Canada), trong khi các nhà nghiên cứu khác đã nghiên cứu tác động của cỏ biển chỉ trong dòng chảy ổn định hoặc chỉ trong sóng dao động thì MIT là “người” đầu tiên đã kết hợp cả hai loại dòng chảy này, đúng theo thực tế mà cỏ biển gặp phải trong tự nhiên.

Do đó đây là một thành quả

nghiên cứu vô cùng quan trọng và là lần đầu tiên, thông qua các thí nghiệm và mô hình toán học, đã định lượng được mật độ cần có của cỏ biển trong việc làm phân tán các loại sóng đánh vào bờ nhằm giảm thiểu sự xâm thực của biển vào đất liền.

(Theo khampha.vn)

HƯỚNG DẪN BIỆN PHÁP KHẨN CẤP VỀ QUẢN LÝ GIẾT MỔ THỊT LỢN

Trước những diễn biến phức tạp của dịch tả lợn châu Phi, để giảm áp lực về nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh từ đó giảm số lượng lợn bệnh bị tiêu hủy, giảm tổn thất về kinh tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN-PTNT) vừa đưa ra hướng dẫn số 3708/ HD-BNN-TY hướng dẫn một số biện pháp khẩn cấp về quản lý giết mổ lợn, tiêu thụ sản phẩm từ lợn khi có bệnh dịch tả lợn châu Phi (ASF).

Theo Bộ NN-PTNT, từ 28-5, cơ sở được phép giết mổ gồm hai loại: Cơ sở giết mổ tập trung bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định. Cơ sở giết mổ lợn tập trung trong vùng dịch được phép tiếp nhận, giết mổ lợn khỏe và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh ASF từ cơ sở chăn

nuôi lợn ở trong vùng dịch, ngoài vùng dịch thuộc phạm vi trong và ngoài địa bàn cấp tỉnh.

Lợn được vận chuyển, đưa vào cơ sở giết mổ phải bảo đảm theo quy định của Luật Thú y và các văn bản liên quan; không vận chuyển lợn đến các điểm thu gom tập trung để giảm thiểu nguy cơ lây lan mầm bệnh dịch tả lợn châu Phi.

Đối với lợn xuất phát từ cơ sở thu gom, kinh doanh phải có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh ASF trước khi vận chuyển đến cơ sở giết mổ. Cơ sở thu gom được vệ sinh, khử trùng tiêu độc trước và sau mỗi lần thu gom; chất thải, nước thải được xử lý bảo đảm không lây lan mầm bệnh.

Trường hợp lợn có nguồn gốc từ tỉnh khác vận chuyển đến cơ sở giết mổ, ngoài yêu cầu kiểm tra âm tính với mầm bệnh ASF, lợn phải được kiểm dịch và cấp giấy chứng nhận kiểm dịch vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh theo quy định của Bộ NN-PTNT.

Sản phẩm từ lợn sau giết mổ phải xét nghiệm âm tính với mầm bệnh ASF và được vận chuyển bằng phương tiện chuyên dụng theo quy định, để tiêu thụ trong và ngoài vùng dịch thuộc phạm vi

trong và ngoài địa bàn cấp tỉnh. Phương tiện vận chuyển phải được vệ sinh, khử trùng tiêu độc trước khi ra khỏi cơ sở chăn nuôi, trước khi vào và ra khỏi cơ sở giết mổ lợn.

Đối với cơ sở giết mổ lợn tập trung ngoài vùng dịch, trường hợp lợn được đưa vào cơ sở giết mổ có nguồn gốc từ vùng dịch, phải là lợn khỏe và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh ASF từ cơ sở chăn nuôi lợn ở trong vùng dịch. Trường hợp lợn được đưa vào cơ sở giết mổ có nguồn gốc ngoài vùng dịch sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật về thú y.

Đối với cơ sở giết mổ nhỏ lẻ trong vùng dịch, được phép tiếp nhận, giết mổ lợn khỏe và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh ASF từ cơ sở chăn nuôi lợn ở trong vùng dịch và ngoài vùng dịch thuộc phạm vi địa bàn cấp tỉnh.

Lợn được đưa vào giết mổ phải bảo đảm theo quy định của Bộ NN-PTNT quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y. Lợn được vận chuyển bằng phương tiện theo quy định tại khoản 1 Điều 70 Luật Thú y, bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y từ cơ sở chăn nuôi trực tiếp đến cơ sở

giết mổ; không vận chuyển lợn đến các điểm thu gom tập trung để giảm thiểu nguy cơ lây lan mầm bệnh.

Sản phẩm từ lợn sau giết mổ được vận chuyển bằng phương tiện theo quy định và phải lấy mẫu sản phẩm xét nghiệm âm tính với mầm bệnh ASF để tiêu thụ. Phương tiện vận chuyển phải được vệ sinh, khử trùng tiêu độc trước khi ra khỏi cơ sở chăn nuôi, trước khi vào và ra khỏi cơ sở giết mổ lợn...

(Theo nhandan.com.vn)

NÔNG NGHIỆP VÀ NÔNG THÔN

TÁC HẠI CỦA TÔM HÙM ĐẤT ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG

Ngày 23/5, Tổng cục Hải quan có văn bản gửi cục hải quan các tỉnh, thành phố về việc tăng cường kiểm soát tôm hùm đất hay còn gọi là tôm càng đỏ.

Theo Tổng cục Hải quan, căn cứ Khoản 7 Điều 7 Luật Đa dạng sinh học số 20/2008/QH12, một trong những hành vi nghiêm cấm về đa dạng sinh học là nhập khẩu, phát triển loài ngoại lai xâm hại. Theo đó, tôm càng đỏ không có tên trong danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt

Nam. Bên cạnh đó, mặt hàng thuộc danh mục loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại.

Do vậy, để kịp thời ngăn chặn và quản lý chặt chẽ việc nhập khẩu mặt hàng tôm hùm đất nhằm bảo vệ môi trường và tránh tác động xấu đến sản xuất nông nghiệp, Tổng cục Hải quan yêu cầu cục hải quan các tỉnh, thành phố chỉ đạo các Chi cục hải quan, đội kiểm soát hải quan phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước tăng cường các biện pháp kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc nhập khẩu tôm hùm đất.

Trước đó, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng có văn bản hỏa tốc gửi các tỉnh, thành phố trên phạm vi cả nước yêu cầu kiểm soát loài tôm hùm đất tại Việt Nam.

Loài tôm này vừa phá hại lúa, tiêu diệt tôm bản địa, vừa có thể là nguồn gây bệnh cho các loài sinh vật khác. Theo Thông tư liên tịch số 27/2013/TTLT-BTNMT-BNNPTNT ngày 26/9/2013 giữa Bộ Tài nguyên Môi trường và Bộ Nông nghiệp & PTNT thì tôm hùm đất được xếp vào sinh vật ngoại lai có nguy cơ xâm hại nên không được sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam.

Những nguy cơ xâm hại của

tôm hùm đất được xác định như sau:



Tôm hùm đất

Sinh vật ngoại lai phá hoại mùa màng:

Tôm hùm đất ăn tạp và ăn nhiều các loại thức ăn như mùn bã hữu cơ, ngũ cốc, rau quả, cỏ non, rong tảo, côn trùng, sinh vật đáy cỡ nhỏ, xác động vật, thức ăn chế biến ... Chúng phá hoại lúa, các loại rau củ, cạnh tranh nguồn thức ăn với các loại thủy sản khác. Tiêu diệt các loại con giống thủy sản và lây bệnh nấm tôm, bệnh đốm trắng cho tôm bản địa.

Khả năng sống khỏe, phá hoại môi trường:

Tôm hùm đất có thể đào hang trú ẩn sâu 1-2m, sống được cả ở dưới nước lẫn trên cạn và chịu được nhiệt độ từ 0-37⁰C. Sống ở các sông, hồ, ao, suối, kênh rạch, vùng đất ngập nước theo mùa và đầm lầy, những vùng nước bị xáo trộn như ruộng lúa và các kênh thủy lợi, hồ chứa, vùng nước

nông giàu thức ăn, nơi có đất thịt hoặc đất thịt pha cát, có nhiều rong cỏ, rêu cây. Là loại sống khỏe, có tuổi thọ cao hàng chục năm và có thể tự tái tạo chân, càng nếu bị đứt.

Tôm hùm đất đào hang nhiều và sâu nên gây hại hệ thống kênh mương, gây vỡ và sạt lở bờ đập, ao nuôi tôm cá.

Phát triển loài nhanh, khó tiêu diệt triệt để:

Tôm hùm đất sinh sản mạnh, hoạt động về đêm và dưới đáy sông, sống trong hang sâu nên khó đánh bắt, tiêu diệt triệt để.

Là loài có khả năng sinh sản nhanh chóng và thích ứng với các biến động môi trường như nhiệt độ, độ ẩm, độ chua mặn của đất.

Nếu thiếu oxy, nước sạch, thức ăn hoặc nước bị ô nhiễm, tôm có thể bò bám cây cỏ thủy sinh lên mặt nước để thở hoặc nằm nghiêng trên các bụi rong cỏ, khe đá sát mép nước, thậm chí là bò lên cạn thở bằng oxy không khí nên khả năng phát tán cao.

Tôm hùm nước ngọt là một loài xâm hại nguy hiểm, chúng có thể nhanh chóng thiết lập quần đàn trở thành một loài chính trong hệ sinh thái mà nó sinh sống. Sự xâm nhập của chúng có thể gây ra những thay đổi mạnh mẽ trong

quần xã động vật và thực vật bản địa.

(TH)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ YÊU CẦU XỬ LÝ NGHIÊM TÀU CÁ VI PHẠM HOẶC CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM KHAI THÁC IUU

Ngày 29/4/2019, Văn phòng Chính phủ đã có công văn gửi các Bộ: NN&PTNT, Quốc phòng, Ngoại giao, Công an, Tài chính, Giao thông Vận tải, Thông tin và Truyền thông, UBND các tỉnh, tp trực thuộc trung ương ven biển thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ về đề nghị của Bộ NN&PTNT về Báo cáo kết quả thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (khai thác hải sản IUU).



Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ: Quốc phòng; Công an; Ngoại giao; Tài chính; Giao thông vận tải; Thông tin và

Truyền thông, các Bộ, ngành liên quan và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển tiếp tục tập trung nguồn lực, triển khai quyết liệt, có hiệu quả Luật Thủy sản năm 2017 và các văn bản hướng dẫn, các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 732/CĐ-TTg ngày 28/5/2017, Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017, Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 16/1/2018, Công điện số 1275/CĐ-TTg ngày 19/9/2018 và của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản liên quan khác.

Bộ Tài chính chủ động phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề sớm bố trí kinh phí thực hiện Dự án thuê hạ tầng thông tin phục vụ giám sát hành trình tàu cá theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 11333/VPCP-NN ngày 21/11/2018.

UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển xử lý nghiêm các tàu cá vi phạm hoặc có dấu hiệu vi phạm khai thác IUU, đặc biệt tập trung ngăn chặn, chấm dứt ngay tình trạng tàu cá và ngư dân địa phương khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị

số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017, có biện pháp xử lý nghiêm đối với địa phương tiếp tục tái diễn các vụ việc tẩu cá và ngư dân vi phạm.

Bên cạnh đó, chủ động tăng cường nguồn lực về cơ sở vật chất, nhân lực nâng cao công tác phòng, chống khai thác IUU, đạt hiệu quả, tiến tới sớm chấm dứt tình trạng khai thác IUU tại địa phương. Trên cơ sở đó, chủ động tập trung chuẩn bị tốt, đầy đủ các công việc, nội dung liên quan để làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban Châu Âu (dự kiến vào tháng 5/2019) đạt hiệu quả.

UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả triển khai công tác phòng, chống khai thác IUU tại địa phương, tình hình, kết quả làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban Châu Âu sang Việt Nam tại địa phương, tác động tiêu cực đến nỗ lực chung tháo gỡ cảnh báo "Thẻ vàng" của toàn quốc.

(Theo thuysanvietnam.com.vn)

NGĂN CHẶN, TIẾN TỚI KIỂM SOÁT, LOẠI BỎ BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

Văn phòng Chính phủ đã có

Thông báo 192/TB-VPCP kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng tại Hội nghị trực tuyến đánh giá tình hình và triển khai các giải pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

Bệnh dịch tả lợn Châu Phi là dịch bệnh rất nguy hiểm, gây thiệt hại nghiêm trọng đến sản xuất nông nghiệp, ảnh hưởng lớn đến đời sống của người dân, an ninh, trật tự, môi trường.

Hiện nay, bệnh dịch tả lợn Châu Phi vẫn đang diễn biến rất phức tạp ở nhiều địa phương và chưa có dấu hiệu dừng lại.

Bệnh xảy ra trên diện rộng, khả năng lây lan cao, chưa được kiểm soát, chưa có thuốc chữa và vắc xin phòng.

Do đó khả năng bệnh tiếp tục lây lan và bùng phát trở lại trong thời gian tới là rất cao.



Ảnh minh họa/VGP

Để từng bước ngăn chặn, tiến tới kiểm soát, loại bỏ được bệnh dịch tả lợn Châu Phi ở nước ta, Phó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Nông thôn và Phát triển

Nông thôn, các Bộ, ngành, đặc biệt là Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và chính quyền các cấp nhanh chóng khắc phục những tồn tại hạn chế, tiếp tục triển khai các giải pháp phòng chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi, trước mắt tập trung vào những nhiệm vụ sau:

Các Bộ, ngành, Ban Chỉ đạo quốc gia thường xuyên tổ chức các Đoàn công tác liên ngành đến các địa phương để kiểm tra, kiểm soát, đôn đốc chỉ đạo việc tổ chức phòng chống dịch bệnh theo đúng quy định của Luật Thú y, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Phó Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Nông thôn và Phát triển Nông thôn chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xem xét đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách hỗ trợ phù hợp, khả thi cho người chăn nuôi và doanh nghiệp có lợn bị tiêu hủy.

Đồng thời hướng dẫn việc giết mổ lợn trong vùng dịch. Cơ sở giết mổ đạt yêu cầu về vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm được phép nhập lợn từ cơ sở chăn nuôi không nhiễm mầm bệnh để giết mổ, xuất bán các sản phẩm lợn sau khi giết mổ trong và ngoài

vùng dịch dưới sự giám sát của cơ quan thú y theo đúng quy định.

Phó Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công Thương phối hợp xây dựng cơ chế hỗ trợ tổ chức thu mua, giết mổ lợn và cấp trừ đồng để giảm nguy cơ bị lây nhiễm dịch bệnh nhằm giữ ổn định giá lợn không bị rơi xuống thấp trong giai đoạn trước mắt và có nguồn thực phẩm sạch cung cấp cho nhu cầu thị trường trong thời gian tới, không để sớt giá thịt lợn vào những tháng, quý tới.

Bộ Tài chính có nhiệm vụ chủ trì phối hợp với Bộ Nông thôn và Phát triển Nông thôn và Ủy ban Nhân dân các tỉnh khẩn trương tham mưu, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc cấp kinh phí hỗ trợ các địa phương để tổ chức chống dịch.

Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc trong công tác bảo vệ môi trường.

Phó Thủ tướng giao Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban Nhân dân các cấp phải quyết liệt và chịu trách nhiệm tổ chức phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi, huy động các lực lượng tại chỗ của địa phương (kể cả lực lượng công an, quân đội, dân

quân,... khi cần thiết) chủ động giám sát, phát hiện sớm và tiêu hủy triệt để lợn bệnh, chấm dứt ngay tình trạng đê lâu, vớt xác lợn ra môi trường làm ô nhiễm, lây lan dịch bệnh.

Bên cạnh đó, chỉ đạo, hỗ trợ cụ thể để người dân, doanh nghiệp đẩy mạnh xây dựng các vùng chăn nuôi, liên kết sản xuất chuỗi thịt lợn an toàn dịch bệnh.

Thường xuyên thực hiện vệ sinh, phun thuốc sát trùng tiêu diệt các loại mầm bệnh, nâng cao hơn nữa việc thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, nhất là đối với các cơ sở chăn nuôi tập trung.

(Theo giaoduc.net.vn)

LƯU Ý TRỒNG RAU MÀU TRONG NHÀ LƯỚI

Những năm gần đây, nhận thức được tác hại của việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp nói chung và sản xuất rau màu nói riêng, người dân trên địa bàn huyện Bình Tân (Vĩnh Long) đã mạnh dạn đầu tư xây dựng những nhà lưới để phục vụ cho việc sản xuất rau màu.

Tuy nhiên, với điều kiện khí hậu canh tác trong nhà lưới có sự khác biệt so với môi trường bên ngoài (thường thì cao hơn khoảng

1⁰ - 2⁰C). Do vậy, để canh tác đạt năng suất và chất lượng cao người dân cần lưu ý một số kỹ thuật sau:

1. Xây dựng nhà lưới

Nhà lưới phải cao ráo. Chiều cao chỗ thấp nhất đảm bảo cao 2,5m để cây trồng có khoảng không thông thoáng. Nhà lưới cần được chia ra từng khoang, có cửa đúp và giữ nhà lưới luôn kín nhằm quản lý sâu, bệnh tốt hơn.

Lưới phủ cần phải chọn lưới có mắt nhỏ (kích thước 0,8 mm) để ngăn chặn các loài côn trùng chích hút như bọ phấn, bọ trĩ, ruồi vàng (là các loài sâu nguy hiểm trên họ bầu bí).



2. Làm đất, lên luống

Đối với đất trồng phải chuẩn bị kỹ lưỡng đặc biệt là khâu làm đất. Xử lý đất trước trồng bằng cách cho ngập nước, bón vôi, phun thuốc trừ nấm hoặc sử dụng các chế phẩm nấm đối kháng, nấm cộng sinh.

Luống đất phải được làm kỹ,

đào đều phân lót và san phẳng bề mặt. Chiều cao luống vừa phải 25 – 30 cm (tùy loại rau màu canh tác). Mặt luống không được nén chặt nếu gặp mưa lớn giữa vụ bề mặt chỗ lồi chỗ lõm thì cây trồng phát triển không đồng đều.

3. Mật độ trồng

Nên gieo trồng với mật độ vừa phải, để cây phát triển thuận lợi, lấy ánh sáng tốt hơn trong điều kiện nhà lưới và hạn chế được nhiều nấm bệnh xâm nhập gây hại lá và thân.

4. Giám nhiệt độ trong nhà lưới:

Khi nhiệt độ trong nhà lưới tăng hơn bên ngoài sẽ bất lợi cho rau màu, có thể gây nên hiện tượng héo do thoát hết hơi nước ở lá. Vì thế nên áp dụng phương pháp phun sương tự động để khắc phục tình trạng này, đặc biệt khi rau mới đem từ vườn ươm ra trồng trong nhà lưới.

5. Dinh dưỡng và tưới nước

Khi sử dụng phân bón để cung cấp dinh dưỡng cho cây, cần phải ưu tiên sử dụng phân chuồng hoại mục có ủ nấm đối kháng *Trichoderma* hơn phân hóa học.

Khi tưới nước nên áp dụng theo phương pháp tưới nhỏ giọt là tốt nhất. Nếu tưới phun mưa thì cần theo dõi ẩm độ để tưới lên

thân lá cho phù hợp. Đây là khâu rất quan trọng vì nó liên quan đến sự sinh trưởng của cây và vi sinh vật gây bệnh thân, lá, rễ. Chỉ tưới phun mưa cho thân, lá khi cây có biểu hiện thiếu nước.

6. Bảo vệ thực vật

Rau màu được trồng trong nhà lưới sẽ hạn chế được sự tấn công của nhiều sâu bệnh hại hơn so với trồng ngoài đồng ruộng. Song, trồng trong nhà lưới ẩm độ vụ xuân cao hơn bên ngoài nên phải phun thuốc phòng bệnh, cắt bỏ thường xuyên lá bị bệnh, lá già dưới gốc.

Ưu tiên sử dụng các thuốc trừ sâu có nguồn gốc tự nhiên hay thảo dược (ớt, tỏi, hành, gừng...) vừa sạch, vừa an toàn cho sức khỏe con người.

Nên phải tính toán chế độ luân canh thật tốt, nếu không sẽ dễ dàng phát sinh nấm bệnh như héo rũ, lở cổ rễ trên rau cải, phấn trắng trên rau muống...

(Theo khuyennong.gov.vn)

**SỨC KHỎE
CHO MỌI NGƯỜI**

**BẢO VỆ TRẺ EM TRƯỚC
KHỎI THUỐC**

Hằng năm, vào ngày 31-5, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) và các

đôi tác toàn cầu kỷ niệm Ngày Thế giới không thuốc lá. Chiến dịch là cơ hội để nâng cao nhận thức về tác hại của việc hút thuốc và hút thuốc thụ động, khuyến khích nói không với thuốc lá.

Chủ đề của Ngày Thế giới không thuốc lá năm 2019 là "Thuốc lá và các bệnh về phổi". Các Chiến dịch truyền thông hưởng ứng Ngày Thế giới không thuốc lá nhằm tăng cường nhận thức về: Tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe: từ các bệnh ung thư đến các bệnh hô hấp mãn tính; vai trò quan trọng của lá phổi khỏe mạnh đối với sức khỏe con người; kêu gọi các nhà hoạch định chính sách ủng hộ các chính sách phòng chống tác hại thuốc lá hiệu quả để giảm nhu cầu sử dụng thuốc lá; tăng cường sự quan tâm và thu hút sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động phòng chống tác hại của thuốc lá.

Ước tính mỗi năm có tới 165 nghìn trẻ em trên toàn cầu chết trước năm tuổi do nhiễm trùng đường hô hấp dưới vì hút thuốc thụ động gây ra. Khói thuốc lá, không chỉ tàn phá cơ thể người hút, mà còn gây ra nhiều hệ lụy cho chính gia đình và mọi người chung quanh khi hít phải khói thuốc thụ động.



Trẻ em mắc nhiều bệnh về hô hấp khi hít phải khói thuốc lá. (Ảnh minh họa)

Thuốc lá không chỉ gây ra ung thư phổi – bệnh lý trực tiếp cho người hút thuốc lá, mà nó còn gây ô nhiễm không khí trầm trọng, gây ra các bệnh lao phổi, và đặc biệt là ảnh hưởng tới trẻ em.

Theo PGS, TS Lương Ngọc Khuê, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Giám đốc Quỹ Phòng chống tác hại thuốc lá, khói thuốc lá có thể tồn tại trong không khí tới năm giờ đồng hồ kể cả khi không còn nhìn thấy hoặc ngửi thấy. Trong môi trường khép kín hay tại các khu vực riêng ở trong nhà, khói thuốc lá làm ô nhiễm không khí càng trầm trọng hơn.

Với hơn 7.000 hóa chất, trong đó có 69 là chất gây ung thư, sự ô nhiễm các chất độc hại trong khói thuốc là nguyên nhân làm tăng nguy cơ mắc bệnh ung thư phổi, các bệnh hô hấp mãn tính và giảm chức năng phổi cho những người sống và làm việc tại các nơi này. Hút thuốc lá là nguyên nhân hàng

đầu gây bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính (COPD). Nguy cơ mắc bệnh COPD đặc biệt cao ở những người hút thuốc từ khi còn trẻ, vì các chất độc trong khói thuốc lá làm suy giảm sự phát triển của phổi.

Những người hút thuốc có nguy cơ mắc bệnh lao cao gấp đôi những người không hút thuốc. Ở những bệnh nhân đang mắc bệnh lao, nếu tiếp tục hút thuốc thì sự kết hợp của bệnh lao với các tác hại của khói thuốc lá, sẽ làm tăng đáng kể nguy cơ tàn tật và tử vong do suy hô hấp.

Đặc biệt, khói thuốc lá ảnh hưởng trầm trọng đến hệ hô hấp của trẻ nhỏ. Trẻ sơ sinh tiếp xúc với các chất độc trong khói thuốc từ khi còn ở trong bụng mẹ sẽ bị chậm phát triển chức năng phổi. Trẻ nhỏ tiếp xúc với khói thuốc thụ động có nguy cơ bị phát bệnh hen suyễn hoặc làm bệnh hen trầm trọng hơn, tăng nguy cơ mắc viêm phổi, viêm phế quản và thường xuyên nhiễm trùng đường hô hấp dưới. Trẻ em hút thuốc thụ động từ khi còn nhỏ có thể phải chịu những hậu quả sức khỏe ở tuổi trưởng thành như tăng nguy cơ mắc bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính do việc bị nhiễm trùng đường hô hấp dưới thường xuyên khi

còn nhỏ.

Với Chủ đề của Ngày Thế giới không thuốc lá 2019 là “Thuốc lá và các bệnh về phổi”, để đạt được mục tiêu Phát triển bền vững (SDG) nhằm giảm 1/3 tỷ lệ tử vong sớm do các bệnh không lây nhiễm gây ra vào năm 2030, việc phòng, chống tác hại của thuốc lá cần phải được coi là ưu tiên hàng đầu của các quốc gia và cộng đồng trên toàn thế giới.

Theo đó, Việt Nam sẽ tăng cường phòng chống tác hại của thuốc lá thông qua việc thực hiện đầy đủ và mạnh mẽ các nội dung của Công ước khung về kiểm soát thuốc lá của Tổ chức Y tế thế giới, đồng thời tăng cường thực thi các chính sách phòng chống tác hại của thuốc lá. Tuy nhiên, theo ông Khuê, ở cấp độ gia đình, các bậc cha mẹ và các thành viên khác trong gia đình, cộng đồng cần thực hiện các biện pháp để thực hiện môi trường trong lành không có khói thuốc lá nhằm bảo vệ sức khỏe của chính mình và con cái, người thân của mình.

(Theo nhandan.com.vn)

CAI NGHIỆN THUỐC LÁ QUA ỨNG DỤNG ĐIỆN THOẠI

Trường Đại học Keio và Tập

đoàn thiết bị y tế CureApp của Nhật Bản ngày 30/5 thông báo đã phát triển thành công một ứng dụng điện thoại có thể giúp mọi người tránh xa thuốc lá.

Ứng dụng này cùng một thiết bị riêng biệt cho phép người dùng ghi lại lượng carbon monoxide trong hơi thở cũng như tình trạng sức khỏe. Sau đó, ứng dụng sẽ đưa ra các lời khuyên về y tế hữu ích phù hợp với tình trạng của người dùng.

Trường Đại học Keio và Tập đoàn thiết bị y tế CureApp đã tiến hành thử nghiệm ứng dụng đối với khoảng 570 người tại 31 cơ sở y tế trên khắp Nhật Bản từ tháng 10/2017 đến cuối năm 2018. Kết quả cho thấy 64% số người sử dụng ứng dụng đều bỏ thuốc sau 6 tháng, cao hơn 13 điểm phần trăm so với nhóm người không sử dụng ứng dụng.

Các nhà nghiên cứu hy vọng với ứng dụng này, những người hút thuốc lá có thể một mình chống chọi với cơn thèm nicotine.

Đại học Keio và Tập đoàn thiết bị y tế CureApp dự định sẽ xin Chính phủ Nhật Bản cấp phép lưu hành ứng dụng như một công cụ y tế vào mùa xuân tới.

(Theo baotintuc.vn)

BỆNH NGUY HIỂM THƯỜNG GẶP VÀO MÙA HÈ

Mỗi mùa trong năm đều ẩn chứa những nguy cơ gây bệnh tật. Sau đây là các loại bệnh nguy hiểm thường gặp trong những ngày hè nắng nóng.

1. Tiêu chảy

Theo Cục Y tế Dự phòng (Bộ Y tế), có nhiều nguyên nhân gây ra bệnh tiêu chảy. Bệnh xuất hiện quanh năm, nhưng xảy ra nhiều nhất vào mùa hè do mùa hè ở nước ta có khí hậu nóng ẩm nên các loại vi khuẩn dễ phát triển trong thực phẩm, thức ăn, làm cho thức ăn nhanh bị hỏng, bị ôi, thiu, là nguyên nhân gây nên nhiều trường hợp bị tiêu chảy.

2. Sốt xuất huyết

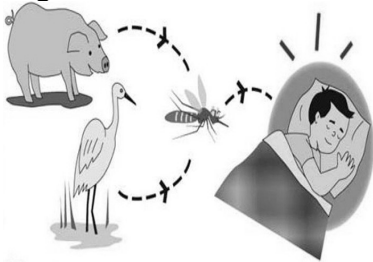
Sốt xuất huyết là bệnh truyền nhiễm cấp tính, có thể gây thành dịch do virus dengue gây ra. Bệnh lây lan do muỗi vằn đốt người bệnh nhiễm virus sau đó truyền bệnh cho người lành qua vết đốt.



Muỗi vằn thường đẻ trứng và nở thành lăng quăng/bọ gậy ở các dụng cụ chứa nước quanh nhà, nơi chứa nước tự nhiên như hốc cây, kẽ lá, gốc tre nứa, các vật dụng chứa nước sinh hoạt để lâu ngày như chum, vại, bể nước mưa, lọ hoa... hoặc các đồ phế thải chứa nước như lốp xe, chai lọ vỡ, vỏ đồ hộp, gạo dứa... Mùa hè không khí ẩm khiến muỗi càng dễ sinh sôi, nảy nở.

3. Viêm não Nhật Bản

Là bệnh do virus gây nên, trung gian truyền bệnh là muỗi Culex, một loại muỗi thường sống ở các vùng có nhiều ao tù và đồng ruộng lúa nước.



Ổ chứa virus viêm não Nhật Bản thường là lợn, dơi, chim hoang dã. Bệnh viêm não Nhật Bản thường có tỷ lệ mắc cao vào mùa hè, có thể gây tử vong hoặc để lại di chứng suốt đời và có thể gây thành dịch lớn.

4. Tay - Chân - Miệng

Tay chân miệng là căn bệnh truyền nhiễm cấp tính do virus

thuộc nhóm Enterovirus gây ra. Bệnh lây từ người sang người do tiếp xúc trực tiếp với nước bọt, dịch tiết mũi, họng, dịch của các bong nước khi vỡ hoặc qua đường phân - miệng.

Bệnh thường có biểu hiện sốt, đau họng, loét miệng, lợi, lưỡi, phỏng nước ở lòng bàn tay, bàn chân, gối, mông. Bệnh này thường gặp ở trẻ nhỏ từ 6 tháng đến 3 tuổi, đặc biệt là các cháu đang đi nhà trẻ, mẫu giáo.

5. Cúm

Bệnh cúm là một bệnh truyền nhiễm cấp tính đường hô hấp do virus influenza gây nên. Tuy trong đa số trường hợp, bệnh chỉ khu trú ở đường hô hấp trên với tiến triển lành tính, nhưng có thể gây tử vong khi có biến chứng.

6. Say nắng



Đây là hiện tượng do nhiệt độ và tia cực tím của mặt trời gây ra. Tia tử ngoại có thể xuyên qua lớp sừng của da tới hạ bì gây cháy da và say nắng. Thời điểm nắng nóng gay gắt làm giãn mạch não gây tăng áp lực sọ và nhức đầu,

có thể kèm theo nôn, hôn mê hay co giật do ức chế vỏ não - làm tăng các hoạt động thần kinh tự động dưới vỏ.

7. Thủy đậu

Bệnh thủy đậu là một bệnh cấp tính do nhiễm virus Varicella Zoster gây ra (bệnh thủy đậu ở trẻ em và bệnh Zona ở người lớn). Virus có khả năng sống được vài ngày trong vẩy thủy đậu khi bong ra tồn tại trong không khí. Bệnh lây truyền từ người sang người qua đường hô hấp thông qua tiếp xúc trực tiếp, qua dịch tiết mũi họng, dịch từ nốt phỏng thủy đậu.

8. Rubella

Là bệnh do virus gây ra và có thể phát triển thành dịch, nhất là ở những nơi tập trung đông người. Bệnh xảy ra ở mọi lứa tuổi, thường gặp ở những nơi như trường học, khu nhà trọ, công ty, xí nghiệp. Bệnh được lây truyền bởi các hạt nước bọt khi hít hơi, sổ mũi,... khuếch tán rộng trong không khí hoặc tiếp xúc trực tiếp với bệnh nhân.

Rubella là bệnh lành tính, ít gây biến chứng viêm phổi, viêm não hay gây tử vong ở trẻ em, nhưng là bệnh quan trọng vì tác hại của nó đối với phụ nữ, nhất là phụ nữ có thai sẽ có nguy cơ ảnh hưởng đến sự phát triển của thai

nhi, gây sảy thai, sinh non, dị tật bẩm sinh như các bệnh tim bẩm sinh, bệnh đầu nhỏ, đục thủy tinh thể, điếc, chậm phát triển tâm thần,....

9. Cường tuyến giáp

Bức xạ mặt trời, nắng nóng và thừa iốt (thường thấy ở miền biển) có thể là nguyên nhân gây ra bệnh cường tuyến giáp. Triệu chứng là người bệnh thường xuyên thấy nóng, đổ mồ hôi, rối loạn tâm lý, tim đập nhanh, phù mắt, sụt cân (dù ăn nhiều), khát nước, tiểu tiện nhiều, tay run, rụng tóc. Bệnh này cần điều trị cẩn thận, lâu dài dưới sự theo dõi của bác sỹ.

10. Nhiễm trùng da

Vào mùa hè, da thường phải chịu những tiếp xúc ngoài ý muốn nên dễ bị mắc các bệnh như ghẻ hay nấm. Như đi dạo trên bờ biển mà không mang dép thì rất dễ gặp các bệnh dạng nấm hay nhiễm trùng do bị xước da chân.

(Theo baomoi.com)

KINH TẾ & THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

**NGÀNH NUÔI BIỂN: CÒN
NHIỀU BẤT CẬP, LÃNG PHÍ
TIỀM NĂNG**

Các chuyên gia cho biết, Việt

Nam có đủ điều kiện tự nhiên và lợi thế để trở thành cường quốc về nuôi biển, mở ra hướng phát triển mới, chủ đạo đây tiềm năng cho ngành thủy sản thay sắc, bứt phá vươn lên. Thế nhưng, nghề nuôi biển vẫn đang bị bỏ ngỏ với nhiều bấp cập, lãng phí tiềm năng.

Theo Vụ Nuôi trồng thủy sản, Tổng cục Thủy sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Việt Nam có vùng biển đặc quyền kinh tế rộng trên 1 triệu km², gấp 3 lần diện tích đất liền, chiếm 30% diện tích Biển Đông. Bờ biển dài 3.260 km với hơn 3.000 hòn đảo và các quần đảo như Phú Quốc, Thổ Chu, Côn Sơn, Phú Quý, Bạch Long Vĩ, Trường Sa,... và nhiều eo, vịnh.



Ngành nuôi biển có tiềm năng rất lớn để phát triển kinh tế biển, trong đó có nuôi trồng, chế biến và thương mại các sinh vật biển - Nguồn: Internet.

Đây là tiềm năng rất lớn để phát triển kinh tế biển, trong đó có nuôi trồng, chế biến và thương mại các sinh vật biển. Cả nước có

trên 20 triệu cư dân sống ven biển và trên các đảo. Đây là lực lượng lao động quan trọng để phát triển kinh tế xã hội, giữ gìn an ninh, bảo vệ chủ quyền vùng biển.

Báo cáo của Tổng cục Thủy sản cho biết, lĩnh vực nuôi biển thời gian qua có bước phát triển đáng kể, diện tích và sản lượng không ngừng tăng. Giai đoạn từ 2010 - 2017, diện tích nuôi biển từ 38.800 ha tăng lên 246.000 ha; sản lượng nuôi biển từ 156.000 tấn tăng lên 377.000 tấn. Các đối tượng nuôi chính là cá biển (cá song, cá giò, cá vượt, cá chẽm...), nhuyễn thể (nghêu, hào, sò, tu hài, ốc hương...), giáp xác (tôm hùm, cua, ghẹ...) và rong biển.

Những năm gần đây, nghề nuôi biển phát triển nhanh cả quy mô và sản lượng. Một số địa phương như Quảng Ninh, Khánh Hòa, Kiên Giang... đã hình thành những mô hình nuôi biển quy mô lớn, áp dụng công nghệ tiên tiến.

Một số mô hình nuôi biển hiện đại cho năng suất, chất lượng cao, hạn chế rủi ro, sản phẩm có thị trường tiêu thụ, nhưng cả nước hiện chỉ có 3 doanh nghiệp đầu tư nuôi cá biển quy mô công nghiệp tại Bình Định, Phú Yên (nuôi cá giò), Khánh Hòa (nuôi cá giò và cá chim vây vàng), sản lượng thu

hoạch chủ yếu xuất khẩu.

Theo Viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản 1, nghề nuôi biển Việt Nam mới ở giai đoạn đầu, trình độ thấp, chủ yếu nuôi ở vùng ven bờ bậc lộ nhiều bất cập. Nuôi tự phát, manh mún, phá vỡ quy hoạch, hạ tầng nuôi yếu kém.

Việc cung cấp thức ăn, con giống, công nghệ nuôi hạn chế. Nghề nuôi đối mặt nhiều rủi ro thối thức từ con giống, thức ăn, suy giảm môi trường, thiên tai, dịch bệnh, phát triển không bền vững. Thị trường tiêu thụ các sản phẩm nuôi biển bấp bênh, xuất khẩu chủ yếu tiểu ngạch, các nhà máy chế biến không tham gia mắt xích tiêu thụ...

Phát triển tiềm năng, lợi thế lĩnh vực nuôi biển trong tình hình mới, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã giao Tổng cục Thủy sản phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng Chiến lược phát triển nuôi biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2050.

Theo đó, duy trì và ổn định vùng nuôi biển ven bờ có hiệu quả, bảo đảm môi trường sinh thái. Phát triển mạnh công nghiệp nuôi biển xa bờ, hình thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung qui mô lớn, bền vững, tạo sản phẩm chất lượng cao, vệ sinh an toàn

thực phẩm, có thương hiệu, cung ứng thị trường nội địa và xuất khẩu. Mục tiêu đến năm 2020 đạt sản lượng nuôi biển 810.000 tấn, kim ngạch xuất khẩu đạt giá trị 500 - 700 triệu USD.

Đến năm 2030, diện tích nuôi biển đạt 300.000 ha, sản lượng đạt 1,750 triệu tấn, kim ngạch xuất khẩu hải sản nuôi biển đạt 4-6 tỷ USD. Đưa Việt Nam trở thành quốc gia hàng đầu về công nghiệp nuôi biển trong khối ASEAN và châu Á; đứng trong top 5 thế giới về sản lượng và giá trị xuất khẩu hải sản năm 2050 với sản lượng nuôi biển đạt 3 triệu tấn/năm, giá trị thương mại và xuất khẩu đạt trên 10 tỉ USD/năm.

Để đạt mục tiêu đó, thời gian tới cần triển khai các giải pháp đồng bộ thúc đẩy nghề nuôi biển phát triển bền vững, đưa lĩnh vực nuôi biển trở thành trụ cột chính trong phát triển ngành thủy sản.

PGS.TS.Nguyễn Hữu Dũng, Chủ tịch Hội Nuôi biển Việt Nam cho biết, ngành đánh bắt khai thác gấp 2,5 lần sản lượng hải sản thiên nhiên tái tạo, nếu vẫn giữ mức khai thác như hiện nay thì nguồn lợi thủy hải sản ngày càng cạn kiệt, nuôi biển sẽ góp phần hạn chế khai thác hải sản tự

nhiên.

Phát triển công nghiệp nuôi biển qui mô lớn tạo sản phẩm mới, giá trị cao trong xuất khẩu, giải quyết nguyên liệu chế biến, cơ hội phát triển cho ngành thủy sản, tăng GDP các địa phương và thu nhập cho cư dân ven biển, góp phần ổn định dân sinh, giữ gìn an ninh vùng biển. Hiện các loại hải sản mà Việt Nam đang nuôi biển như cá chẽm, cá mú, cá chim, tôm, cua, ghe, sò, ốc,... thị trường thế giới có nhu cầu rất cao và ngày càng tăng, nhưng Việt Nam chưa có đủ sản phẩm đạt tiêu chuẩn và sản lượng đáp ứng nhu cầu.

Nuôi biển đóng vai trò phát triển kinh tế quan trọng là thế, nhưng đến nay các giải pháp triển khai theo chiến lược đề ra với mục tiêu đưa Việt Nam trở thành cường quốc nuôi biển không biết đến bao giờ mới thực hiện.

(Theo thuy-sanvietnam.com.vn)

XUẤT KHẨU CÁ NGỪ SANG NGA: TIỀM NĂNG NHƯNG CÀN NHIỀU ĐIỀU CHỈNH

Theo Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), hiện nay, Nga chủ yếu nhập khẩu cá ngừ tươi sống, đông lạnh và khô của Việt Nam, đặc

biệt thăn/philê cá ngừ đông lạnh.



Ảnh minh họa

Đây là mặt hàng mà theo cam kết trong VCUFTA, các nước trong EAEU sẽ cắt giảm thuế quan ngay và nhanh cho Việt Nam từ mức 10% xuống còn 0% ngay khi Hiệp định có hiệu lực. Với lợi thế này, các doanh nghiệp Việt Nam đang “làm chủ” sân chơi tại phân khúc thị trường thăn/philê cá ngừ đông lạnh Nga, VASEP cho biết.

Với dòng sản phẩm cá ngừ đông hộp Việt Nam xuất khẩu sang EAEU sẽ được giảm thuế từ 15% xuống còn 13,6% ngay khi hiệp định có hiệu lực, và sau đó giảm dần 1,4% qua các năm tiếp theo và về 0% vào năm 2025. Với lộ trình này, các sản phẩm cá ngừ đông hộp kín của Việt Nam đang có lợi thế hơn các nước.

Mặc dù vậy, bước sang năm 2018 xuất khẩu cá ngừ của Việt Nam sang Nga có xu hướng giảm. Nguyên nhân của tình trạng này là do các khoản chi phí không chính thức để đẩy mạnh xuất khẩu

sang thị trường này khiến nhiều doanh nghiệp e ngại.

Ngoài ra, các biện pháp vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật (SPS) và hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) do theo yêu cầu của Nga chưa minh bạch khiến doanh nghiệp liên tục phải điều chỉnh hoặc nỗ lực lớn để xuất khẩu sang Nga.

Bên cạnh đó, do xu hướng sụt giảm giá trị xuất khẩu sang Nga còn do tâm lý tiêu dùng thay đổi, giá các sản phẩm cá ngừ của Việt Nam lại không rẻ như các nước Đông Nam Á khác, như Thái Lan.

Vì vậy, VASEP khuyến cáo, các doanh nghiệp muốn đẩy mạnh xuất khẩu cá ngừ sang thị trường Nga phải đảm bảo chất lượng hàng hóa, luôn cải tiến về bao bì, mẫu mã, thiết kế lại tem, thay đổi ngôn ngữ làm sao để khách hàng tại thị trường này có thể nắm bắt được thông tin đầy đủ về sản phẩm.

(Theo Thủy sản Việt Nam)

VĂN HÓA-GIÁO DỤC

ĐÀO TẠO KỸ SƯ CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP

Đại học quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) đã phê duyệt và giao

Trường ĐH công nghệ mở chương trình đào tạo kỹ sư công nghệ nông nghiệp bắt đầu từ kỳ tuyển sinh đại học năm 2019 với 60 chỉ tiêu.

Chương trình đào tạo kéo dài trong vòng 4,5 năm nhằm đào tạo các kỹ sư công nghệ với các chuyên môn: công nghệ số, công nghệ điện tử, tự động hóa, công nghệ viễn thám, công nghệ nano, công nghệ sinh học... có các hiểu biết cần thiết về các lĩnh vực nông nghiệp – cây trồng, vật nuôi và thủy sản.



Ngành công nghệ nông nghiệp được thiết kế với định hướng phát triển và ứng dụng các công nghệ tiên tiến vào nông nghiệp, góp phần tăng hiệu quả sản xuất nông nghiệp, tạo ra các sản phẩm nông nghiệp có năng suất cao, giá trị cao, an toàn và có sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

Kỹ sư ngành công nghệ nông nghiệp có khả năng: thiết kế, chế

tao, khai thác, vận hành, bảo trì các hệ thống thiết bị công nghệ sử dụng trong nông nghiệp và quản lý hệ thống nông nghiệp công nghệ cao dựa trên nền tảng kỹ thuật điều khiển, công nghệ thông tin, truyền thông và tự động hóa; phát triển và ứng dụng các quy trình công nghệ cho nuôi trồng đối với các loại cây trồng, vật nuôi và thủy sản; phát triển các chế phẩm sinh học ứng dụng trong nông nghiệp; hiểu biết về chuỗi giá trị nông nghiệp, thị trường công nghệ nông nghiệp trong nước và quốc tế, có khả năng quản lý các dự án nông nghiệp công nghệ cao, hệ thống sản xuất nông sản và chất lượng nông sản.

Sinh viên tốt nghiệp ngành công nghệ nông nghiệp có thể đảm nhận các vị trí như: kỹ sư công nghệ nông nghiệp kỹ thuật số tại các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh và sử dụng các thiết bị nông nghiệp công nghệ cao; kỹ sư công nghệ sinh học nông nghiệp; cán bộ quản lý dự án và tư vấn chính sách về nông nghiệp công nghệ cao ở các doanh nghiệp, tổ chức quốc tế, sở/bộ khoa học và công nghệ, sở/bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn; nghiên cứu viên và giảng viên về lĩnh vực

công nghệ và công nghệ nông nghiệp tại các cơ sở giáo dục và cơ sở nghiên cứu về nông nghiệp và công nghệ; khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ và công nghệ nông nghiệp; các vị trí khác liên quan đến lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử viễn thông, điều khiển tự động và công nghệ sinh học.

Các chương trình thực tập sinh, thực tập nghề công nghệ nông nghiệp hưởng lương và việc làm quốc tế thu nhập cao tại các tổ chức quốc tế về công nghệ nông nghiệp: Mỹ, Nhật, Israel ...cũng đang khan hiếm nguồn lao động từ các khối ngành công nghệ nông nghiệp.

Với cơ hội việc làm rộng mở, ngành công nghệ nông nghiệp sẽ mang lại nhiều sự lựa chọn và khả năng thích ứng nghề nghiệp hơn cho sinh viên sau khi tốt nghiệp.

(Theo KHPTO)

PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO TOÀN DÂN TẬP BƠI, PHÒNG CHỐNG ĐUỐI NƯỚC

Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, lãnh đạo các Bộ văn hóa, thể thao và du lịch, giáo dục và đào tạo, UBND TP. Hà Nội... cùng hơn 3.000 học sinh, nhân dân quận

Long Biên đã tham dự Lễ phát động toàn dân tập luyện môn bơi, phòng chống đuối nước trẻ em năm 2019.

Bộ trưởng Bộ văn hóa, thể thao và du lịch Nguyễn Ngọc Thiện cho biết, theo tổng hợp báo cáo của các địa phương, trung bình mỗi năm giai đoạn 2010 - 2015 có trên 3.000 thanh thiếu nhi tử vong do đuối nước, trong đó trẻ em dưới 16 tuổi khoảng 2.200 em. Con số này được giảm xuống là 1.995 em trong năm 2017 và 782 em của 42/63 tỉnh/thành trong 6 tháng đầu năm 2018. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng trẻ em bị đuối nước là do trẻ em chưa biết bơi và thiếu kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước; người lớn thiếu quản lý, giám sát; do thiên tai bão lũ...

Tại lễ phát động, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam chia sẻ, bơi không chỉ là một môn thể thao thú vị mà biết bơi, biết các kỹ năng phòng chống đuối nước là sự cần thiết để mỗi người vượt qua hiểm họa, nguy cơ đe dọa tính mạng của bản thân mình và có thể cứu mạng người khác. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều cánh tay giơ lên khi Phó Thủ tướng hỏi có bao nhiêu người trong hội trường còn chưa biết bơi.

Một năm ở Việt Nam có gần 6.000 người, trong đó có gần 2.000 trẻ em, bị chết do đuối nước. Tức là cứ 100.000 người dân, có 5,9 người bị chết do đuối nước. Tỷ lệ này cao hơn mức trung bình của các nước ASEAN (5,2) và thế giới (4,3). Dù có rất nhiều biện pháp đã triển khai nhưng số người tử vong do đuối nước ở Việt Nam còn rất lớn, đặc biệt đau xót là gần 2.000 trẻ em tử vong do đuối nước mỗi năm.

Theo Phó Thủ tướng, biết bơi chưa đủ mà mỗi người phải được trang bị kỹ năng ứng phó, xử lý để cứu người bị đuối nước. Cùng với đó, các cấp, các ngành cần làm tốt công tác cảnh báo tại những nơi có nguy cơ xảy ra đuối nước như vực xoáy, sụt cát, nước sâu; hạn chế rủi ro thiên tai bằng các biện pháp như giữ rừng, cắm hút cát ven sông...

Phó Thủ tướng đề nghị các cấp, các ngành nghiêm túc chấp hành chỉ thị của Thủ tướng và gửi lời cảm ơn các doanh nghiệp, nhà tài trợ và đông đảo nhân dân đã hiểu rõ nguy cơ, tích cực cùng nhau đầu tư cơ sở vật chất, bể bơi, qua đó đưa phong trào bơi, phòng chống đuối nước có bước phát triển tốt hơn.

(Theo KHPTO)

CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

SÁNG TẠO ROBOT HỖ TRỢ CHO NGƯỜI CAO TUỔI

Những bạn nhỏ mới chỉ học lớp 5 tại TP.HCM và Vũng Tàu đã nghĩ ra những sản phẩm tự động hóa dựa trên nền tảng giáo dục STEM để hỗ trợ cho người già bị bệnh vốn gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống.

Đó là điểm nhân tại cuộc thi Sáng tạo robot (Robotacon IYRC) năm 2019 do Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM phối hợp với các đối tác tổ chức ngày 26/05.

Khu vực trưng bày sản phẩm sáng tạo dựa trên những bộ lắp ráp STEM được các bạn nhỏ biến thành nhiều sản phẩm thú vị, có khả năng ứng dụng thực tế.

Nhóm học sinh lớp 5 trường tiểu học Trần Khánh Dư, Q.1, TP.HCM đã tạo ra một “bộ sưu tập” các sản phẩm hỗ trợ người già. Chia sẻ về những sản phẩm này, em Nguyễn Đức Nghĩa, trưởng nhóm cho biết, hằng ngày thấy bà ngoại đã ngoài 60 tuổi gặp nhiều khó khăn trong việc di chuyển, đi đâu ngoại cũng phải chống gậy bên mình. Rồi những lần ngoại đau lưng khiến Nghĩa muốn làm một sản phẩm gì đó

giúp ngoại có cuộc sống tốt hơn.

Từ bộ lắp ráp STEM, Nghĩa tạo ra một chiếc gậy thông minh có gắn bánh xe ở đầu gậy. Ở cán gậy, Nghĩa lắp một nút bấm kết nối với hệ thống điều khiển. Khi người dùng bấm nút, bánh xe sẽ tự động quay và không cần phải tốn công sức nhấc gậy di chuyển. Ngoài ra, ở phía trên bánh xe, Nghĩa lắp đặt một cảm biến giúp người già nhận biết vật cản. Khi đến khu vực có vật cản, cán gậy sẽ rung lên để người già nhận biết.

Sản phẩm tiếp theo Nghĩa giới thiệu với chúng tôi là hệ thống hỗ trợ người già ăn uống. Nghĩa thiết kế một chiếc bàn xoay với hệ thống bánh răng gồm 2 tầng nhằm giúp người già không phải vươn tay khi ăn. Các khay thức ăn sẽ tự động xoay để người dùng gấp thức ăn mình muốn.

“Em muốn tạo ra một cơ cấu rút thức ăn tự động cho người già không có khả năng tự ăn uống tại các bệnh viện hay trại dưỡng lão. Nhưng em chưa có khả năng lập trình được công việc phức tạp đó. Lớn lên, em sẽ làm hệ thống này”- Nghĩa khẳng định.

Ngoài ra, nhóm của Nghĩa cũng đưa đến cuộc thi một sản phẩm giúp người già thẳng lưng

và không còn cảm giác mỏi lưng.

Vương Duy Giáp, thành viên nhóm chia sẻ, mô hình này sử dụng cơ cấu nẹp tự động. Chỉ cần choàng khung lên lưng, thắt dây lưng là có thể sử dụng. Người dùng chỉ việc bấm nút, cơ cấu nẹp sẽ tự động đưa vào vùng vai để giúp lưng cố định.

Các thành viên nhóm đều bày tỏ mơ ước sản phẩm sẽ được đưa tới các bệnh viện, trại dưỡng lão, hay tới các gia đình để mang lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho những người cao tuổi.

Cũng là những sản phẩm hướng đến người già, nhóm bạn đến từ trường tiểu học song ngữ Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã tạo ra một mô hình robot có khả năng hỗ trợ nhiều mặt cho người cao tuổi.

Nguyễn Duy Phúc, học sinh lớp 5, trường tiểu học song ngữ Vũng Tàu cho biết, mô hình robot này có khả năng lau nhà, dắt người già đi dạo, mát xa cho người già. Đặc biệt, robot có thể nhận biết người già té ngã và phát tín hiệu báo động cho người thân và bệnh viện bằng hệ thống camera và cảm biến hồng ngoại.

“Ngoài ra trước bụng robot có một tủ thuốc tự động giúp người già lấy thuốc bất cứ lúc nào.

Nhóm muốn tạo ra sản phẩm này giúp những người già được hỗ trợ nhiều mặt trong cuộc sống và giảm bớt số lượng người làm việc trong các trại dưỡng lão”- Phúc chia sẻ.



Nguyễn Duy Phúc (cầm mic) giới thiệu sản phẩm robot hỗ trợ người già của nhóm mình. Ảnh: Hà Thế An.

Đánh giá về các sản phẩm dự thi, Th.s Dương Thị Chi Mai, chuyên gia về giáo dục STEM, Trưởng Ban tổ chức IYRC 2019 cho biết, các sản phẩm của học sinh đều có ý tưởng sáng tạo, thiết thực, có ý nghĩa cuộc sống.

“Các bạn nhỏ không chỉ quan tâm đến những vấn đề thuộc lứa tuổi mình mà còn trăn trở và suy nghĩ đến những vấn đề của những đối tượng khác, đặc biệt là những người già. Lắng nghe những phần thuyết trình của các bạn nhỏ, tôi cảm nhận các em thật sự tâm huyết và đầu tư nghiêm túc cho những sản phẩm đó”- Th.s Mai nói.

(Theo khampha.vn)

CÁCH MẠNG 4.0 MANG ĐẾN

NHIỀU CƠ HỘI VIỆC LÀM CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT

Những công nghệ mới hiện nay đã hoàn toàn có thể thay thế con người trong việc “quyết định” hành động. Điều đó có nghĩa người khuyết tật (NKT) đang đứng trước những cơ hội được hỗ trợ hòa nhập và phát triển rất mạnh mẽ trên đà phát triển của công nghệ 4.0. Các công nghệ mới cũng có thể hỗ trợ tốt hơn cho NKT trong việc giao tiếp, phối hợp không còn phải chịu tác động của những định kiến truyền thống, để tiến tới xóa bỏ rào cản đối với NKT thuộc các dạng khác nhau trong quá trình hòa nhập đầy đủ, bình đẳng vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Anh Nguyễn Hồng Hà - Phó Chủ tịch Hội NKT thành phố Hà Nội khẳng định, cơ hội khởi nghiệp cho NKT trong thời đại công nghệ 4.0 rất nhiều. Hội NKT Thành phố cũng đã thành lập Ban Thanh niên để giúp thanh niên tìm việc làm. Thời gian qua Hội NKT thành phố Hà Nội đã tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho NKT sử dụng thoại thông minh (smartphone) có thể kết nối với Internet gọi qua tổng đài của Telepro để kết nối đến với khách hàng tiềm năng nhằm khảo sát

nhu cầu hoặc tư vấn sản phẩm theo kịch bản có sẵn hiện trên màn hình điện thoại. Yêu cầu đối với công việc này là chỉ cần người lao động không có vấn đề về giọng nói, trí tuệ và có thể làm được ngay tại nhà. Điều đó thể hiện rằng, đây không chỉ là hướng giải pháp kiếm tìm việc làm cho NKT nặng mà NKT đã thực sự chạm tay vào một lĩnh vực còn hết sức mới mẻ nhưng là mũi nhọn phát triển hiện nay trên toàn thế giới- ngành công nghệ 4.0.

Theo ông Lương Phan Cừ, Chủ tịch Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi Việt Nam, những năm gần đây, Nhà nước đã có nhiều chính sách ưu tiên về học nghề và việc làm cho NKT. Trong đào tạo nghề cho lao động nông thôn, NKT là đối tượng ưu tiên, được miễn học phí, hỗ trợ thêm chi phí ăn ở, đi lại và được giới thiệu việc làm sau học nghề.

“Để không lãng phí nguồn nhân lực này, bên cạnh việc tổ chức đào tạo nghề cho NKT một cách phù hợp và đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng lao động, các địa phương, doanh nghiệp cần phải chia sẻ thông tin về việc làm cho NKT. Về phần mình, các trung tâm giới thiệu việc làm cần thường xuyên tổ chức hội chợ

việc làm, triển lãm giới thiệu sản phẩm của NKT để các đơn vị, công ty, doanh nghiệp hiểu rõ được năng lực làm việc của NKT... từ đó tạo điều kiện giúp NKT sớm tìm được việc làm, ổn định cuộc sống”, ông Cừ nhấn mạnh.

(Theo baodansinh.vn)

THÔNG TIN CHUYÊN GIA VÀ SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ

MÁY THU LƯỚI THỦY LỰC TRÊN TÀU LƯỚI RÊ TẦNG ĐÁY

Gần đây, nhờ sự nỗ lực nghiên cứu để cải tiến máy thu lưới thủy lực đã mang lại nhiều kết quả tích cực cho ngư dân trên các tàu khai thác hải sản như giúp giảm thời gian thu thả lưới, giảm số lao động trực tiếp tham gia, tăng thu nhập cho người lao động.

Cấu tạo

Hệ thống tời thủy lực có cấu tạo gồm: 1: Động cơ lai, 2: Bộ ly hợp, 3: Bơm dầu, 4: Két dầu, 5: Sinh hàn, 6: Van điều chỉnh, 7: Đường dầu đi, 8: Đường dầu về, 9: Đường dầu hồi, 10: Con lăn dẫn hướng chính, 11: Con lăn dẫn hướng phụ 12: Tang tời, 13: Con lăn, 14: Mâm tời, 15: Đế tời, 16:

Động cơ thủy lực hình sao.

Các thông số cơ bản của tời thủy lực: Lực kéo định mức của tời: $P_{dm} = 1.000 \text{ kg}$; Tốc độ thu lưới trung bình: $V_{tb} = 0,42 \text{ m/s}$. Động cơ thủy lực là loại động cơ thủy lực hình sao; Áp suất làm việc: $p = 100 \text{ at}$; Lưu lượng trung bình: $Q_{dc} = 105,504 \text{ lít/phút}$.



Sử dụng máy thu lưới thủy lực giúp tăng thu nhập cho ngư dân - Ảnh: CTV

Nguyên lý hoạt động

Động cơ 1 lai bơm thủy lực 2 thông qua bộ ly hợp 3. Dầu thủy lực từ thùng chứa dầu 4 được bơm thủy lực 2 đẩy đi qua đường ống dẫn dầu đi 7. Dầu thủy lực đi qua van điều khiển 6, qua đường ống dẫn dầu 7 đến động cơ thủy lực hình sao 16.

Động cơ thủy lực 16 liên kết với tang tời 12 qua bộ truyền bánh răng trụ lắp trên tời. Tang tời 12 hoạt động thông qua bộ truyền bánh răng trụ trên tời. Toàn bộ dây giềng phụ của vàng lưới rê được thu qua tang tời 12 và các con lăn kẹp và con lăn dẫn hướng. Dầu thủy lực hồi về qua

động cơ thủy lực 16, qua đường ống dẫn dầu về 8, qua van điều khiển 6, qua đường ống dẫn dầu hồi 9, qua thiết bị sinh hàn 5 và hồi về thùng chứa dầu 4. Van điều khiển 6 là van đặc chủng loại 4 cửa 3 vị trí, đảm bảo khả năng thay đổi tốc độ từ thấp đến cao theo tính toán và đảo chiều quay của tang tời 12, đảm bảo toàn bộ dây giềng phụ của vàng lưới rê được thu qua tang tời thuận lợi và an toàn.

Quy trình kỹ thuật khai thác

Quy trình bao gồm: Chuẩn bị chuyến biển - Hành trình ra ngư trường - Xác định vị trí thả lưới - Thả lưới - Ngâm lưới - Thu lưới lấy sản phẩm và bảo quản - Chuẩn bị mẻ sau.

Bước 1: Trước khi vận hành máy thu lưới, cần kiểm tra lại dầu, động cơ điện, khớp nối và các van điều chỉnh đã được đặt ở vị làm việc hay chưa. Sau đó, tiến hành cấp điện cho động cơ dẫn động điện. *(Còn tiếp).*

(Theo Thủy sản Việt Nam)

MÁY XỚI ĐẤT CHO CÂY ĂN QUẢ

Các nhà khoa học thuộc Trường Đại học Nông lâm Tp Hồ Chí Minh vừa nghiên cứu thiết kế chế tạo thành công máy xới đất

cho cây ăn quả.



Máy có khả năng làm việc được cả trong mùa mưa (đất ướt) và mùa khô (đất cứng) và băm được cỏ dại; độ sâu xới đạt 8÷12 cm; độ tơi vỡ đất xới ≥ 5 cm; xới được quanh gốc cây với bán kính khoảng 1 m; gọn nhẹ, dễ di chuyển trên địa bàn kênh mương và luồn lách dưới tán cây; dễ bảo dưỡng, sửa chữa...

Khảo nghiệm thực tế tại Hợp tác xã xoài Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp cho thấy, máy xới đất hoạt động tốt, đáp ứng yêu cầu của các nông hộ trồng xoài, so với phương pháp thủ công tiết kiệm được nhân công lao động...

Đ/c liên hệ: PGS.TS Nguyễn Huy Bích - Trưởng Khoa Cơ khí - Công nghệ, Trường Đại học Nông lâm Tp Hồ Chí Minh

Tel:0908961309;

Email: nhbich@hcmuaf.edu.vn - nguyenhuybich@gmail.com

(Theo Tạp chí KH&CN VN)

HỎI – ĐÁP

Hỏi: Xin cho hỏi Ăn phải thịt lợn mắc dịch tả lợn châu Phi có nguy hiểm cho sức khỏe không?

Trả lời:

Trường hợp không may ăn phải thịt lợn nhiễm tả cũng không cần lo lắng, vì thịt lợn đã được nấu chín.

Dịch tả lợn châu Phi (Pestis Africana suum - African swine fever) là một bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở lợn nhà và lợn hoang dại (lợn rừng) do Myxovirus chứa AND gây ra.

Nguyên nhân gây bệnh có đặc tính kháng nguyên hoàn toàn khác với virus gây bệnh dịch tả lợn cổ điển.

Bệnh đặc trưng bởi các biến đổi viêm xuất huyết tràn lan đường tiêu hóa, thận và thâm tím da phần lớn cơ thể của lợn.

Bệnh lây truyền qua các đàn lợn thông qua việc tiếp xúc với máu, dịch nhầy của lợn bệnh.

Ngoài nguyên nhân do vận chuyển lợn bệnh, bệnh cũng có thể lây qua các vật chủ trung gian như chim di cư tiếp xúc với lợn chết hoặc có mầm bệnh.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - ông Nguyễn Xuân Cường cho rằng, dịch bệnh dịch tả lợn châu Phi đang lây lan nhanh nhưng hiện

chưa có vắc-xin phòng bệnh.

Khi nhiễm vi-rút, tỉ lệ chết trên đàn lợn rất cao lên tới 100%. Dịch bệnh này không lây cho người, chỉ lây lan làm lợn chết.

Trong trường hợp ăn phải thịt lợn đã nhiễm bệnh tả cũng không nguy hiểm cho tính mạng người tiêu dùng vì đã được nấu chín. Người tiêu dùng cần mua sản phẩm từ lợn có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và phải nấu chín kỹ trước khi dùng.

Ngay cả khi lợn mắc bệnh dịch tả chưa chết, chưa mắc các bệnh lây nhiễm nguy hiểm khác cho con người thì trong cơ thể lợn, trong thành phần thịt đã có chứa nhiều virus, vi khuẩn, tuyệt đối không nên ăn.

Bên cạnh đó, mỗi người dân cần tuyên truyền, vận động người chăn nuôi cam kết và thực hiện 5 không: Không giấu dịch; Không mua bán, vận chuyển lợn bệnh, lợn chết; Không giết mổ, tiêu thụ thịt lợn bệnh, lợn chết; Không vứt lợn chết ra môi trường; Không sử dụng thức ăn dư thừa chưa qua xử lý nhiệt.

Ông Trần Đắc Phu - Cục trưởng Y tế Dự phòng, Bộ Y tế khẳng định, dịch tả lợn châu Phi không có khả năng lây sang người nên người tiêu dùng không nên lo sợ,

tẩy chay sản phẩm thịt lợn.

(Theo GDVN)

Mẹo vặt: Những điều nên thận trọng khi mới mua tủ lạnh về nhà.

Theo các chuyên gia điện lạnh, khi tủ lạnh mới mua về nhà nhiều người tiêu dùng thường mắc sai lầm vì không tìm hiểu kỹ trước khi lắp đặt.

Cắm điện ngay sau khi mua tủ lạnh về

Tủ lạnh khi mới mua đã trải qua quá trình vận chuyển trên một quãng đường dài, vì vậy nên kiểm tra nơi lắp đặt và công suất của máy thay vì sử dụng ngay. Đặt máy ổn định vị trí ở một nơi bằng phẳng để khi nó hoạt động không bị rung lắc, sau 2 giờ mới bắt đầu cắm điện cho vận hành.

Đặt tủ lạnh ở vị trí không phù hợp

Chọn nơi để lắp đặt tủ lạnh cũng là một phần quan trọng để không gây hỏng hóc các bộ phận và làm giảm tuổi thọ của thiết bị. Nhiều gia đình thường thấy chỗ nào đặt được là đặt chứ không để ý nơi ẩm thấp hay gần nơi có ánh nắng mặt trời chiếu rọi, gần bếp, gần lò nướng. Điều này sẽ khiến tủ lạnh nhanh bị nóng ran và dễ cháy nổ. Do đó, nên đặt tủ lạnh cách tường tối thiểu 10 cm để

đảm bảo lưu thông không khí làm mát dàn lạnh.

Đặt chế độ tủ lạnh cao nhất ngay khi mua về

Vì muốn nhanh chóng sử dụng được tủ lạnh, nên khi vừa vận hành đã cài đặt chế độ lạnh ở mức cao nhất. Tuyệt đối không được làm điều này, như thế tủ lạnh rất mau hỏng. Hãy để nó ở số nhỏ nhất, cho tủ chạy trong 24 giờ và không được để thực phẩm vào.

Không nối dây điện tủ lạnh tiếp đất

Trong quá trình lắp đặt, hãy nối đất cho dây điện tủ lạnh để ngăn ngừa bất cứ sự rò rỉ điện nào gây ra các tai nạn đáng tiếc cho cả nhà của bạn. Khi làm việc này, bạn không được dùng các vật liệu như ống khí, dây điện thoại hoặc những thanh có khả năng phát tia lửa, vì chúng không an toàn và dễ gây giật điện.

Xếp thực phẩm chất đông ngay sau khi vừa cắm tủ lạnh

Đề tủ mới sử dụng lâu bền và tốt hơn, không nên xếp thực phẩm quá chật chội bên trong, vì lúc này hơi lạnh khó phân đều ra khắp các góc ngách của tủ, hiệu quả bảo quản thực phẩm sẽ kém đi làm bạn lầm tưởng tủ lạnh đã bị lỗi hay hư hỏng.

(Theo VietQ.vn)